Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GERANT

SỐ 1088 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 0$04 丁丑年六月十五日 NGÀY THỨ NĂM 22 JUILLET 1937

GIÁ BÁN
CÔNG-PHÁP | NGOẠI-QUỐC
Gửi mandat phải đề cho ông TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai muốn quảng cáo, xin thương lượng trước.
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

BÁO QUÁN
Số tiền, thương lượng, thư từ, bài vở, thông tin, mua báo, xin gửi cho ông Quản-lý báo TIẾNG-DÂN

Đời thái bình, hình đặt ra mà không dùng.

Ước gì cái ý-kiến "NHÂN ĐẠO" được thực hiện!

(Ý-KIẾN XIN BỎ NGỤC CÔN-LÔN CỦA ÔNG EDOUARD MARQUIS)

Đương giữa lúc các nhà ngục trong xứ, kẻ ra người vào lộn xộn khác thường; đương giữa lúc chánh phủ Bình dân ban luật ân xá, lớp tù được tha có hàng trăm hàng ngàn, mà lớp hiện đương ngóng trông ân xá cùng lớp lần lượt mới vào, không phải là ít; đương giữa lúc chế độ lao tù, còn theo lối bỏ buộc đời xưa, ăn mặc thiếu thốn, hình phạt nghiêm khắc, bọn nhà pha không dứt tiếng kêu ca....; đương giữa lúc ấy, mà bỗng nghe có người phô bày cái ý kiến theo thuyết «nhân đạo»: *xin bỏ ngục Côn lôn*, ai có nhân tâm, không sao ngăn được mối ngậm ngùi cảm động!

Ý kiến ấy chính của ông Edouard Marquis, chánh phóng báo giới Nam kỳ hiện nay về nghỉ bên Pháp, mà trước kia có làm y sĩ ở Côn lôn 3 năm (trích *Việt Báo*).

Theo bạn đồng nghiệp *Việt Báo* (ra ngày 14-7-37) đã thuật, đại ý ông Marquis nói: «sau khi ngục Nouvelle-Calédonie đã bỏ, nay sẽ lại đến lược ngục Guyane tiếp theo. Những lời tuyên bố của hai quan Tổng trưởng Moutet và Rucart ở Nghị viện đã làm cho chúng tôi hy vọng có cuộc cải cách nhân đạo hơn cho chế độ lao tù xứ này....

«Tôi xin phép nói rộng thêm vấn đề nầy ra. Trong những xứ thuộc địa, lập những khám đường, dầu là giam người chánh quốc hay người bản xứ, cũng là một cái ý kiến cũ rồi, rất có nguy hiểm về cả các phương diện. Những khám ấy đều là những nơi giam kín, gây nên cái mầm hờn giận, nó sẽ lan rộng ra ngoài nữa. Khám đường Côn lôn đáng cho người ta lưu ý đến và suy nghĩ...»

Kể đó ông phô bày, nào hạng tù ấy là một số nhân công đáng tiếc, nào nền kinh tế trong xứ bị hại lây, tốn công nhọc vì nhà ngục. Ông nói: «Tôi đã xét tường tận sự hại của chế độ lao tù: biết bao nhiêu kẻ khốn cùng ấy đã bị đám đuổi trong sự thất vọng. Nếu sự tổ chức được hoàn hảo thì đã đem họ vào con đường chánh.... (chỗ nầy ông có kể một người tù án 20 năm giúp việc cho ông, người rất tốt, sau được về mấy tháng thì chết).

Sau ông kêu lớn rằng: «Quan Tổng trưởng thuộc địa đã xét vấn đề ấy về phương diện «nhân đạo» và cũng về phương thực dân. Tôi xin phép tỏ cùng ngài rằng dân Đông dương sẽ biết ơn ngài cho họ hưởng cái quan niệm cao xa của ngài, về chế độ khám đường, nếu ngài chịu phá bỏ ngục Côn lôn....».

Bỏ ngục Côn lôn, ông Edouard Marquis phát biểu ý kiến ấy, như ký giả suy đoán mà không lầm, là vì 2 cớ:

1/ Ông đã làm thầy thuốc ở Côn lôn 3 năm, gần gũi bọn tù kia mà thấy rõ nỗi đau đớn cay chua đáng thương xót của họ nên động lòng trắc ẩn.

2/ Nhân quan Tổng trưởng thuộc địa Moutet đã bỏ ngục Nouvelle Calédonie và sẽ bỏ ngục Guyane, mà ngục Côn lôn ở giữa hòn đảo ngoài biển cũng giống tình cảnh ở 2 nhà ngục đến tội kia.

Có lẽ vì mối cảm xúc ấy, nên ông xin bỏ ngục Côn lôn, chớ nếu nói chung về chế độ lao tù ở xứ Đông dương nầy, đâu phải một nhà ngục Côn lôn; nếu như ông Marquis mà có đi quan sát khắp các nhà lao thì không rõ cảm tưởng ông sẽ ra thế nào?

Theo hiện tình xứ nầy cùng chánh sách cai trị, đứng về mặt bảo vệ cuộc trị an, duy trì nền trật tự, ngục Côn lôn có bỏ hẳn được như Calédonie và Guyane theo ý kiến của ông Marquis không thì không rõ? chớ những nhà lao trong xứ, chỉ cần cải lương chế độ đã là một vấn đề khó, chưa thể thiệt hiện được nay mai, huống là nói chuyện quá cao xa là bỏ cả các khám ngục.

Tuy vậy, ký giả cũng đứng về mặt nhân đạo mà bàn thêm về vấn đề «bỏ nhà ngục» theo học thuyết và dấu tích trên lịch sử phương Đông, gọi là nối tiếng gọi của Marquis tiên sanh:

Kể chế độ hình ngục ở phương đông trước Gia tô 2.000 năm, như trong Kinh Thơ đã chép thì đã có ngũ hình, đã có nơi giam tội, đày tội (五刑, 五服, 五流, 五宅), đã có chức sĩ-sư giữ chức việc hình đó, qui chế hình

(Xem qua trang 3 cột 6)

CHUYỆN ĐỜI

Tó ra cũng chưa phải là TÂY hẳn

Câu chuyện nầy mới thật là một câu chuyện trong xã hội Annam, đáng cho mình đem ra bàn. Câu chuyện một bà giáo bị đứng trước tòa kỳ sự đánh một cái «cam» vỏ dầu, vì bà từ bắt tay một người đàn ông trước mặt chồng.

Người đàn ông ấy là ông Ngọc, kỳ sự mỏ. Ông Ngọc trước có đi làm, nhưng hiện nay ngài việc và ở với vợ, là bà Phạm-thị-Thắng. Quán đốc trường nữ học Hanoi-Jeuille, ở Ninh bình. Khoảng ngày 13 juillet, cũng như trăm ngàn người khác, sự nhàng ông Ngọc đưa nhau ra chơi mát Thắng sau đó, sau thì thuyền, kết hoa và đốt pháo bông. Khi đến chỗ các quan chức ngồi xem, bà Thắng cái đầu chào theo lối cổ giáo: một viên chức trẻ cười đưa tay ra bắt tay bà Thắng. Giữa lúc đó, ông Ngọc nét mặt hầm hầm lại vẫn cái «cam» nơi tay ông thẳng tay phang vào bà vợ một cái vào đầu, bị thương nơi cánh bắt ngồi, bà Thắng tế nhào vật xuống đất, máu chảy ra lai láng. Chỗ đó là nhà thương, thầy thuốc phải tiêm một ống bắt dương, bà Thắng mới tỉnh lại...

Đó là một câu chuyện mình mới được đọc thấy trên báo, chưa biết cái kết quả của nó rồi sẽ ra sao. Nhưng cái kết quả dầu sao không biết, chớ mình phải lấy làm ngạc nhiên cho thái độ ông kỳ sự Ngọc.

Ông Ngọc mà có cái cử chỉ vô nhân vô thái độ bất nhã ấy, chẳng là vì ông không muốn cho vợ ông bắt tay người đàn ông khác. Cái ý ấy chưa nói lắm hay xấu, nhưng bà là người Annam thì trường hợp chia mươi phần trăm, đến bằng ở với ông. Theo là giáo Á-đông là xưa, đàn ông đàn bà gần gũi nhau, còn không được thay, thế-chi là bắt tay nhau. Vậy thì ông Ngọc đây là một nhà du học về nước, mà có được cái ý tưởng tôn cổ như vậy, thì cũng nên khen. Nhưng cái nầy, vì tất ông Ngọc là muốn theo cổ lạc. Không phải vì ông đến kỳ sự, vì ông là một nhà tân học, mà mình giám chắc như vậy. Mình giám nói rằng ông Ngọc không hề muốn chai tôn dưới lễ giáo xưa, là vì mình thấy ông dắc chỉ đàm đi xem hội, cũng như vào cặp vợ chồng tây đầm khác.

Đó cái chỗ đáng trách của ông Ngọc là chỗ đó. Ông đã dắc vợ đi ai ai, giải khuây cho vợ khỏi bị giam trong cửa: «Khai mên bất mỗi», muốn đưa bà ra giữa đời giao tế, hằng trong ngày thường ông cũng không kể ra chi cái thuyết «nam người nữ nội» vốn đã cho vợ rồi giám đốc một học đường, ấy vậy thì lại sao trong khi xã giao, người ta đưa tay ra, vợ ông cũng đưa tay ra bắt tay, mà ông không bằng lòng?

Nhân cái ý không bằng lòng cho vợ bắt tay đàn ông, và cái vẻ phi tân học đánh vợ ấy của ông Ngọc, mà mình thấy người Annam khi nào cũng là Annam. Đừng nói mình học tây, đừng nói mình đi tây về, đừng nói ăn như tây, nói như tây, giao thiệp như tây, mà trông mình đã hoàn toàn cũng hóa đến. Cái phần tử Annam của mình khi nào cũng sống trong mình cả vậy thành thoảng ở giữa một nhà tây, nó chỉ chờ nhịp mà bùng ra, làm trở ngại cho chàng, như chuyện ông kỳ sự Ngọc đánh vợ trên.

Lạc nhân

NHÀ ÔNG TẠ-THU-THÂU VÀ NHÀ BÁO «LA LUTTE» BỊ NIÊM, ÔNG GANOFSKY BỊ BẮT

Sáng hôm 16 Juillet, lúc trên 11 giờ, quan Bồi-thẩm cùng nhân viên sở Mật-thám Saigon đến xét nhà báo «La lutte» cùng nhà riêng ông Tạ-thu-Thâu ở đường Lagrandière, rồi niêm phong cả hai nhà ấy lại, không bắt ai. Xong, nhà chuyên trách lên nhà riêng ông quản-lý báo ấy, M. Ganofsky, ở đường Albert 1er Dakao, bắt ông nầy dẫn đi.

Cuộc đình công của thợ và cu-li sở xe lửa trong Nam chưa điều đình xong

Cuộc đình công nầy, làm cho các chuyến xe không chạy được trừ chuyến Saigon — Hanoi. Vài con đường phải dùng autorail thế xe lửa.

Bữa 12 Juillet, sở Hỏa xa có sắp đặt cho một đoàn xe chở hàng hóa ra Mường-Mán, song bị thợ máy và kẻ chạm lửa không chuyên nghề, nên bị trắc trở, rồi phải nằm tại Gia-ray.

Cuộc điều định chiều 12 Juillet, giữa đại-biểu thợ và quan chánh kỹ-sư miền Nam Ubry, quan kỹ sư máy, mộc Poisson cùng 2 quan thanh tra lao động Rapullion và Rougel, bàn cải thương thuyết rất lâu, định sáng bữa sau sẽ trả lời.

Quả nhiên sớm bữa sau, quan chánh kỹ sư đọc bản trả lời về 8 điều yêu cầu, và có buộc: nếu công nhân không chuẩn nhận mấy khoản trả lời đó trước 6 giờ chiều 12-7, thì sẽ thủ tiêu.

Chiều ấy các đại biểu thợ tìm anh em để hỏi ý kiến, thì không ai chịu nhận 8 khoản trả lời đó

...

Hai người giữ cầu xe lửa bị chém hụt

Đêm 15 rạng 16 juillet, 2 người canh gác cầu xe lửa cách Saigon 8 cây số, bị 3 người cầm rựa tới chém, làm cho 2 người kia bỏ chạy.

Vì can vào việc đình công, một số khách-trú bị trục xuất

Khách trú làm ở các đường xe lửa phần đông cũng tỏ ý liên lạc với thợ và cu-li Annam để làm reo, nên nhiều người bị bắt giam ở Xóm Chiếu (Saigon) chờ trục xuất về xứ.

Lấy nhà lại không cho ở

Trong những người thợ đình công, có nhiều người được ở nhà của sở xe lửa tại Saigon và Di-an. Nay bị đuổi không cho ở nữa. Họ dọn đi.

BÀN CỜ ÂU-CHÂU

Vấn-đề Trung-Âu

quan-hệ với nước Đức

Đức, Ý và Anh Pháp giữ miếng

(Tiếp theo)

Nước Ý có phải là cứu tinh của các nước nhỏ không?

Nhận nước Ý như vị cứu tinh cho nước nhỏ, rõ là tâm lý lý kỳ, song có một lý giải để thấy là: Ý muốn nước A xuất giá trị rất nhiều, sau chiếm lãnh nước A trong thời kỳ vài năm, cần phải sắp đặt tình lý, không lưa sức làm việc mạo hiểm khác. Cái đoạn chừng đó vẫn không chắc, song việc sở ý vài năm các nước nhỏ kia chưa cần bằng việc khẩn cấp trước mắt.

Đức đối với Ý vẫn nhượng bộ nhiều, song có một việc không thể nhượng được là «tiếp đoàn Đa nõo bà cũng hiệp tác với các nước liên hiệp nước».

Đức tỉnh thức nước Áo bảo không nên dính dấp với việc công tác giữa Ý Tiệp, Ý giả làm ơn, vì nên chống hẳn với Đức kẻo mất ác cảm, hoặc giả Đức đặt hẳn tình hảo với người bạn «không tích cơ bại» cũng nên. Ý thấy rõ chỗ ấy nên can thiệp vào để tiếu nước Tiệp Áo hiệp định».

Đức Ý hợp tác, trên vấn đề Tây ban nha thật là rõ rệt, nhưng nhân thế lại xúc cho Anh Pháp can thiệp vào. Hai bên gặng nhau, thành ra Đức Ý cũng giảm bớt cách hăng hái như lúc đầu.

Thân và cừu của Đức

Ba lan và Hongrie, trước kia thân Đức mà nay có chút lạt lẽo, người ta suy trắc có nầy cớ khác. Thực ra nước Đức có cái ngọn sóng «bạn trở làm cừu» thường quen đúng tuồn, nên nước ngoài trông mà xanh sợ, dầu có tạm thời thân Đức cũng không ai thực lòng hợp tác được lâu dài.

Trước vài năm đây, Tô Nga làm bia cho các nước chỉ mắng chê gắt mà nhiều việc được Đức, Mỹ, biểu đồng tình. Sau Tô Nga đổi bài nói nước thì cái chánh sách «cừu thân làm bạn», nước Đức lại nghịch nhau. Vì thế trong con mắt các nước trước kia gầm vào Tô Nga, hay lại gầm vào bản thân nước Đức, tài lối tuyên truyền «phân đề» của Đức, trước kia được nhiều kẻ đồng tình, nay đều trôi theo giòng nước.

Anh Pháp đối với Đức Ý

Năm trên, đối với «cuộc Ý chiếm nước A, nước Anh lối ra cái thái độ «dầu hùm đuôi chuột» nghĩa là tác dầu dề mà sau bỏ lơ, tha hồ Ý làm gì thì làm. Năm nay đối với vấn đề Tây ban nha, Anh tuy không có cái khí phác khẳng khái «tuốt gươm rường cung» đụng chạm ra tuốt, song vẫn tỏ ra ý chí cương quyết. Cái cớ trước sau khác nhau, đó không phải nước Anh khoang dung với Ý mà nghiêm khắc với Đức đâu, chỉ vì tình cảnh có khác:

1) Vì địa thế tiếp gần không thể nhượng bộ một lần nữa.

2) Vì Đức, Ý và Nhật đã thành cái hình «làm giặc quen bộ» nên Anh nhận rõ sự cần yếu là Anh Pháp hợp tác.

Trước kia Anh kéo Đức và mình để tự trọng, thì Pháp lại kéo Ý làm phe để đối lại, dưới tình hình Anh Pháp mâu thuẫn đó, dễ không lích gì mà tạo cơ hội cho Đức và Ý bằng ngang phá dọc. Anh đã nhận rõ chỗ sai đó nên gác hẳn tình thân Đức ngày trước lại, gia đi cuộc Đức Ý hợp tác mau xuất hiện, Đức có ý ăn năn cũng không làm cho Anh Pháp rời ra được.

(Còn nữa)

KHÁCH-QUAN

Nồi máy nổ

20 nóc nhà cháy—7 người bị thương—2 người chết

Lúc 11 giờ đêm 13 Juillet, nồi «nồi đe» (chaudière) của nhà máy xay Quan-đông ở Chợ-lớn nổ, làm vang động cả một vùng.

Nhà máy tan tành cả, gạch sắt văng tứ tung, xa có 100 thước. Người chụm máy bị phỏng nước nhơ nhuốt lội, sau đem nhà thương thì chết. 20 nóc nhà gần đó, vì gạch và sắt bay ra, phát hỏa và làm 8 người bị thương, có một người chết. 8 người nầy, người bị vỡ sọ, người bị gãy tay, cả vai....

Lúc xảy ra nạn, chủ nhà máy không có nhà, nên y đã bị dời bót. Y nhịu lo an táng kẻ bạc mạng và cấp cho mỗi người 200$ để bồi nhân mạng; mấy người bị thương y cũng chịu cấp dưỡng.

CUỘC TRUNG-NHẬT

KHÔNG THỂ HÒA GIẢI ĐƯỢC

Nam-kinh, 15-7. — Các quan chức trung ương như các quan chức Nhật bảo miệng thì một nói mong hòa giải, hai nói mong hòa giải, nhưng trong trí thì chỉ mới mặt lo nghĩ đến chiến tranh thôi. Người Trung hoa vẫn người Nhật dùng để khiêu binh để chặn quân cứu viện bên Nhật sang, nên có cuộc vận động đánh gấp, Hoa nam sẵn lòng giúp quân lính cho Hoa bắc.

Người Trung hoa nói Nhật muốn cho đội quân 29 đổi đi nơi khác để chiếm đất.

Bộ Ngoại giao Nam kinh tuyên bố Nhật có hướng Trung hoa đình.

Đại sứ Nhật ở Trung hoa đã tại viện xã trưởng Thiên tân không giờ lời hứa về thái độ đội quân 29 nên một cách ra chuyện như thế, nhưng viện xã trưởng ấy nói không hề hứa gì cả.

Người Nhật muốn cho Nam kinh đừng can thiệp vào. Chính phủ Nam kinh không nhận điều ấy, vì thế nên viên Đại sứ Nhật tuyên bố không có cách gì hòa giải được.

Ý KIẾN VIỆN XÃ TRƯỞNG BẮC BÌNH CŨNG THẾ

Thượng-hải, 14-7. — Viện xã trưởng thành phố Bắc bình vừa gọi điện thoại đi Nam kinh, nói rằng mất hi vọng hòa bình là hơn ác cả, vì Nhật yêu sách mấy điều sau nầy không thể thừa nhận được một điều nào:

1) Rút lui quân Tàu, 2) Sự đoàn thứ 29 phải xin lỗi và trừng phạt những vị quan phải chịu trách nhiệm, giải tán đội «cơ mi-xanh», quân cộng sản và các phần tử bài Nhật.

HOÁ-KIỀU Ở MỸ XIN CỬ ĐẠI BINH RA ĐÁNH NHẬT

Nam kinh, 15-7. — Cũng hôm nay, Chính phủ Nam kinh lại nhận được hơn 10 bức điện của Hoa kiều ở Nữu ước (Mỹ) và của đảng bộ tỉnh Vân nam gửi về, tỏ ý khuyến khích trường sĩ ngoài mặt trận và xin Chính phủ cử đại binh ra đánh Nhật.

CÁC GIỚI HỒ HÀO ĐÁNH NHẬT

Nam-kinh, 15-7. — Hôm nay đại biểu các cơ quan, đoàn thể, trường học và hào quân tất cả 200 người, đã hội họp tại Đại lý đường, để bàn về việc tổ chức tại Nam kinh một hội «chống Nhật cứu vận».

Thượng-hải, 15-7. — Các báo Trung hoa đều bênh vực Nhật. Báo thì nói không nên hy vọng gì hòa bình, mà cũng không cần phải đợi cuộc điều đình ngoại giao gì nữa, báo thì nói cái chánh sách nhượng Trung hoa của Nhật không khác gì cái mưu thâu của người Tàu, vậy ngày nay chỉ nên tập hợp hết thảy lực lượng lại mà đối phó, thà chịu một lần đau còn hơn, báo thì nói Chính phủ Nhật phải nhiều quân binh và thì giờ đến Hoa bắc như thế cũng như Nhật đã chính thức khai chiến với Tàu rồi.

Nam-kinh, 14-7. — Các giáo sư ở các trường Đại học Bắc bình vừa đánh điện cho Tưởng-giới-Thạch xin giữ thái độ cương quyết mà đối phó với Nhật.

Xem qua trang 3 cột 1)

Kỳ tổng tuyển cử Dân biểu Trung-kỳ sắp tới

Ít lời tha thiết thưa cùng các ông cử tri

Thưa các ông,

Chúng tôi là anh em dân, từ anh dân cày ở trong đồng quê hẻo lánh, cho đến anh dân thợ ở các phố phường; từ anh dân đi cải trong chốn rừng núi thâm thẳm, cho đến anh dân chài ở ngoài bể xa xôi, gồm đủ các hạng dân cùng khổ, đều chịu sưu thuế tạp dịch, nhưng không được có lẽ thảm đi bầu cử Dân-biểu, người thay mặt mình ở nghị-trường, đọa đày cùng Chính-phủ những cái xấu xa, đắc bẩn, oan ức, khổ sở đã nén trên đầu cổ chúng tôi.

Thưa các ông,

Bao nhiêu quyền lợi của các ông và chúng tôi đều gởi vào con người tốt, trọng ấy, nhưng không như các ông, chúng tôi không có quyền chọn lấy một người đã tài năng đại diện mình, vì ở xứ ta chưa có chế độ phổ thông đầu phiếu.

Chỉ còn mấy ngày nữa sẽ đến ngày tuyển cử. Mấy ông ra ứng cử, trong đó gồm có những ông có tâm hoài và những ông thừa dịp mua danh lợi, đi vận động riết. Thấy người ta đi vận động, lòng chúng tôi không khỏi hồi hộp lo sợ, chẳng biết các ông có vì quyền lợi chung cho toàn thể dân chúng mà quên hẳn mối lợi nhỏ nhen trước mắt không? Vì lẽ ấy, chúng tôi mới có những lời tha thiết thưa cùng các ông xét đến.

Những hạng người ra ứng cử không có một mảy tài năng, một tí học thức, một chút nhiệt tâm đối với quốc dân, chỉ dùng thế lực kim tiền hay quan quyền để đoạt lấy ta thán của các ông, đối với hạng người đó bàn ấy, các ông liệu đối phó làm sao? Chúng ta đã nghe nhiều ông cử tri phàn nàn: "cử dân-biểu là chuyện cực chẳng đã; có tiền nong gì, chỉ tốn cơm quán, tiền đò, không bằng cử lý trưởng hay chánh phó tổng". Nghe câu nói ấy, chúng tôi ngờ vực tấm lòng các ông lắm. Chúng tôi lại còn nghe một vị "Phụ mẫu dân" dạy: "hạng người ăng cắc nào lừa dối anh em dân, đồng tiền bạc lợi dụng anh em cử tri để nhảy lên cái ghế quan nghị...; hạng người đó dốt hết mọi ấy, chẳng giúp ích thay đi tới mưu độ danh lợi, anh em đại gì chẳng bạn cho nó một bài học hay...?

Lời quan dạy thế — nếu là lời dạy chơi thật — chúng tôi cho rất phải. Các ông làm thế, ắt chẳng biết rằng các ông không phải là những người dễ lừa gạt, dễ lợi dụng, các ông bao giờ cũng làm việc theo tiếng gọi của lương tâm. Vả các ông thử nghĩ những con người ấy, nếu mà đắc cử, họ làm gì ở nghị-viện? Ngày nay với quốc-dân, là công việc hệ trọng của chúng tâm đã đành rồi, còn biết bao những hành vi khốn nạn ngầm ngầm trong bóng tối, có hại cho toàn thể dân chúng mà lợi riêng cho chúng, bao giờ có tỏ, mà các ông dân biết được. Đã thế, chính-phủ lại cho rằng trình độ dân chúng ta vẫn còn thấp kém, chưa đáng được hưởng đặc ân cải cách.

Lá thăm của các ông là lá thăm chung của các ông và cả anh em dân chúng tôi, trước khi bỏ nó cho ai, các ông hãy tự hỏi ở lương tâm, các ông phải thận trọng, bầu cho những người chân tâm, tài năng và có một chút tài năng ra gánh vác trọng trách ấy. Các ông làm sao để chính phủ biết rằng dân chúng ta đã có sáng định giác ngộ, không còn quá lãnh đạm như cuộc tổng tuyển cử bốn năm về trước.

Bây giờ chúng tôi, trước hết tin vào các ông đã; các ông mà có biết chọn được người tốt thì anh em dân chúng tôi mới tin nhiệm vào con người ấy trong khoảng bốn năm trời đằng đẵng.

Dân không được đi bầu

Buồn bã

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chắn bán chạy.

NHƯ:

DẦU KHUYNH - DIỆP
KẸO KHUYNH - DIỆP
DẦU BÀ-CÔ
KÍ-NINH NHÀ - NƯỚC
KEM VÀ PHẤN TOKALON
THUỐC ĐÁNH RĂNG ROSEMAIL
CÁC THỨ THUỐC HIỆU NHÀNH-MAI V.V...

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi tại:

HIỆU VIỄN - ĐỆ
Ở Bến-Ngự HUẾ

Sợ nhả nước miếng, bị 3 tháng tù!

Theo báo «Bình tin», Nguyễn-văn-Hi, 26 tuổi, dân làng Bình-trị, thuộc tỉnh Biên-hòa Cham-kỳ làm nghề đập đá. Chiều hôm 24 Juin, hồi 3 giờ, y đi làm về, đạp xe máy chạy theo con đường quốc lộ Saigon – Biênhòa.

Vừa đạp, Hi vừa phun nước miếng, một cái xe hơi mui kiếng, từ xa chạy lới trước y, rồi nước miếng ấy lại bị gió xuội thổi vào tấm kiếng xe hơi.

Xe ngừng, Hi không hay chi cả, một vị quan trên xe bước xuống kêu y trở lại, chở về hót Biênhòa, cho biết rằng vì tội «nhổ nước miếng trước mặt quan chánh Chủ tỉnh B ô hòa».

Giải ra tòa Biênhòa bữa 30 Juin, xử Hi 3 tháng tù, y chống án về tòa Saigon ngày 7 Juillet.

Trên 200 quyển sách cấm

(Tiếp theo)

Le droit à la paresse, par Lafargue.
Le collectivisme par la révolution, par Guesde.
La religion du capital, par Lafargue.
Contre la guerre au Maroc, par Jaurès.
L'évolution économique et la révolution sociale, par E. Vaillant.
La commune de 1871, par Guesde.
La charité chrétienne, par Lafargue.
La philosophie du marxisme et l'enseignement officiel, par Maublan.

(Còn nữa)

Cùng anh em quen biết ở Vinh

Có nhiều người quen biết nhắn cho tôi và phao rằng tôi đi cổ động cho người nọ người kia ra tranh cử dân biểu ở hạt Vinh — Hưng-nguyên, Nghi-lộc — Nam-đàn.

Chính sự thực thì tôi không hề cổ động; mà cũng không nhận lời giúp việc cổ động cho ai. Xin bà con biết cho.

Tôn-quang-Duyệt

Ông Hoàng-Tân-Dân đã từ trần

Ông Hoàng-Tân-Dân, một nhà thanh niên lăng trụ hết nhiều tờ báo và chủ trương tờ «Văn-học-tuần-san» ở Saigon, vừa rồi đã từ trần ngày 16 Juillet tại biệt xá của ông ở Saigon.

Bản báo có lời chia buồn cùng tang quyến.

T. D.

Cáo-bạch

Vì bận việc trong ít lâu, tôi không thể đến trường được, ông Huỳnh Du, phó Hiệu-trưởng, sẽ thay tôi tiếp chuyện phụ huynh và học sinh tại bàn giấy nhà trường mỗi buổi mai, từ 9 giờ đến 10 giờ.

Huế, le 13 Juillet 1937

HỒ-Đắc-Hàm

Hiệu-trưởng trường Hồ-Đắc-Hàm

Mọi Kontum

Một quyển sách khảo cứu rất giá trị, ai nấy đều nên đọc, giá 0$65, có bán khắp các hàng sách.

Mua buôn, mua lẻ xin hỏi tại

IMPRIMERIE MIRADOR
24, Rue de la Citadelle, HUẾ
Tại Tiếng-dân cũng có bán

CHÍNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ NHÌ NĂM 1937

900.000 đồng bạc

Chia làm NĂM BỘ mỗi bộ 180 000 vé mỗi vé 1 đồng bạc. (NAM-KỲ, CAO-MÊN, BẮC-KỲ, TRUNG-KỲ và AI-LAO). Nơi xổ định ở HANOI, và thôi bán vé trước ngày xổ 2 ngày. Các ngày xổ số sau nầy:

5 Août, 9 Septembre, 14 Octobre, 2-12 1937 và 5-1-1938

Mỗi lần có 4029 số trúng như sau nầy:

1 số trúng	4.000$	4.000$
8 »	1.000.	8.000.
60 »	100.	6.000.
360 »	50.	18.000.
3.600 »	10.	36 000.
4.029		72.000$

Có năm số lớn chung cho cả 5 bộ

Xổ tại HANOI ngày 6 tháng giêng năm 1938

1 số trúng 100.000$ 1 số trúng 40.000$
1 » » 20.000. 2 » » 10.000.

Những số hoặc trúng hay không trúng vì năm kỳ xổ của năm bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 5 lô lớn.

CHÚ-Ý: BỘ NAM-KỲ từ số 000 000 đến số 089.999 và từ số 100 000 đến số 189.999 — BỘ CAO-MÊN từ số 200 000 đến số 289 999 và từ số 300.000 đến số 389 999 — BỘ BẮC-KỲ từ số 400.000 đến số 489.999 và từ số 500.000 đến số 589 999 — BỘ TRUNG-KỲ từ số 600 000 đến số 689 999 và từ số 700.000 đến số 789.999 — BỘ AI-LAO từ số 800 000 đến số 889 999 và từ số 900 000 đến số 989 999

Trường tư-thục «HỒ-ĐẮC-HÀM» Huế

(đủ các lớp từ lớp năm đến lớp cử nhân tứ niên)

Hiệu-Trưởng: S. E. HỒ-ĐẮC-HÀM, *nguyên Tham-Tri bộ Quốc-Dân Giáo-Dục, Thượng-thơ hưu-trí.*

Giám-Đốc: Ban Khoa-học: M. HUỲNH-DƯ, *Tốt nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.*
Ban Văn-chương: M. CAO-XUÂN-HUY, *Tốt nghiệp trường Cao-đẳng sư-phạm Hanoi.*

KHAI-GIẢNG: ngày thứ hai 30 AOUT 1937
THI HỌC-BỔNG: ngày thứ sáu 27 AOUT 1937

TRƯỜNG ĐÃ TỔ-CHỨC LẠI HOÀN TOÀN, ngài nào muốn hiểu rõ xin gởi thơ hỏi quyển ĐIỀU-LỆ (đính theo 0$02 timbre cước). Ở gần xin đến lấy.

TRỊ CÁC CHỨNG HO NGƯỜI LỚN MỚI HO HOẶC LÂU NĂM
Ho cúm ho dàm, ho từng cơn, đau ống phổi, đau cuống họng

SIROP PULMÔ

Trử bán tại các hiệu Thuốc tây.
Ở Huế có bán tại:
PHARMACIE DE HUE
89 Rue Paul Bert
Một chai 0$90

PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM TOURANE

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cầu được lanh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua đĩa hát
chỉ nên dùng một cái máy vô-tuyến-điện

PHILIPS hay PILOT

bán tại SOCOA HUẾ

THUỐC PHÁT MINH XƯA NAY CHƯA TỪNG CÓ

TRỤC TÍCH TIÊU ĐÀM HOÀN. — Số 32 chuyên trị các chứng đau bụng kinh-niên, đau bụng phòng-tích, độc tích đàm tích rất thần hiệu. — Giá mỗi gói: (80 hoàn) 0$40.

KIỆN TỲ TIÊU THỰC HOÀN. — Số 48. Những người đau bao-tử những người già yếu, đau lâu mới mạnh, tỳ vị yếu, no hơi, sinh ruột, ăn uống không tiêu, biết dùng thuốc nầy thì mười bịnh không sai một. — Giá mỗi hộp: 0$30

TRƯỜNG PHONG TRỊ LẬU HOÀN. — Số 57. Bịnh trĩ (Nội trĩ và Ngoại trĩ) nếu không điều trị gấp sẽ sanh ra hai chứng hiểm nghèo đến tánh mạng là Trường-ung và Mạch-lương, rất khó trị. Nếu biết qui đồng tiền, mua thuốc VÕ-VĂN-VÂN uống thì thấy hiệu nghiệm ngay. — Giá mỗi chai: 1$00.

Còn có trên 50 môn thuốc khác rất hay, đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, bào chế kỹ càng do:

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thủ-dầu-một

Các chi cuộc HUẾ TOURANE QUINHON SAIGON HANOI HAIPHONG

MỘT TRƯỜNG TƯ LỚN NHỨT MIỀN NAM TRUNG-KỲ
MỘT NGHĨA THỤC CỦA TRẺ EM NGHÈO
ấy là:

CẨM-BÀN HỌC HIỆU

Đường Jules Ferry
QUINHON

Có đủ các ban: Tiểu học — Cao-đẳng tiểu học

Trường thành lập đã lâu năm, có uy tín chắc chắn.
— *có một ban giáo viên rất tận tâm đã thực luyện trong nghề giáo huấn trẻ em.*
— *có một phòng sách thư viện đầy đủ trên 1000 quyển sách Pháp văn, Quốc văn, Anh văn v.v.*
— *giá cả hạ rất nghiêm ngặt.*

Những phụ huynh nào cho con em học CẨM-BÀN khỏi phải lo gì chăng hàm chơi bỏ học, vì trường sẽ hết sức chăm từng người một và thường xét cũng có: Bulletin mensuel và Relevé des absences.

Gởi về nhà để cho các phụ-huynh xem rõ học tập bạnh kiểm và những ngày nghỉ học của con em ở trường.

THI CẤP HỌC BỔNG Cuộc thi này hàng trường tổ-chức: Kỳ ba năm nay, năm nào cũng có lấy độ 20 người. Kỳ thi lấy tốt đầy sẽ định vào ngày: 1er Octobre 1937. Phải nạp đơn trước ngày 20 Septembre.

Muốn biết thể lệ hoặc hỏi thêm điều gì, xin đề: M. LÂM-TÔ-BÔNG
Institution Cẩm-Bàn — Quinhon

VƯỜN PHỤ NỮ

Chuyện hai cô thư-ký của thánh Cam-Địa

Đọc lịch sử thánh sống Cam-địa bên Ấn-độ, chúng ta biết được một đặc điểm của thánh là sức cảm hóa dị kỳ. Nhờ bào Tiếng-Dân năm trên có thuật vài đều cảm hóa của thánh. Nay xin thuật chuyện hai cô thư ký đã bị ảnh hưởng của sức cảm hóa ấy dưới nầy, chỉ sơ lược, xem không phải là không thú.

* *

Lúc thánh làm trọng sự ở Johannesburg (Nam Phi-châu) dân tình rất mến phục; không những người Ấn, dân người ngoại quốc cũng vậy.

Ai đời lúc ấy có mấy cô thư ký người da trắng, tự nhiên sùi quan niệm chủng tộc và mến đa lại một bên, tới giúp việc cho thánh, đủ biết sức cảm hóa đến bực nào!

Nguyên sau trận người Boer ở Nam-phi nổi loạn chống lại Anh-cát-lợi, thánh đang làm trọng sự ở bên ấy, công việc dồn dập nhiều quá. Thánh đã có 6 người thư ký mà cũng không làm hết việc; cần phải kiếm thêm một cô thư ký chuyên đánh máy và viết tắt. Thánh đến nhờ người bạn tìm cho một người, thì chẳng bao lâu, nhiều cô nguyện giúp.

Bạn của Cam-địa bèn dẫn tới một cô để thử thánh tính. Cô nầy người Ecosse, tên Dick.

Giáp mặt, Cam-địa hỏi:

— Tôi hỏi thiệt, tôi giúp việc cho một người Ấn-độ, trong trí cô không bỡ ngỡ gì chăng?

— Tuyệt nhiên không bỡ ngỡ gì cả — cô trả lời.

— Cô muốn lương hướng bao nhiêu?

— Thưa xin 10 livres và 10 Shillings mỗi tháng, e có nhiều quá chăng?

— Không cần gì, miễn là cô giúp việc cho tôi được vừa ý. Nhưng bao giờ cô tới?

— Ngay bây giờ cũng được.

Cam-địa bằng lòng, kêu cho cô đánh một bức thơ, xem giải lắm. Ông ta xem cô không khác nào con cháu hay em ruột vậy. Thường khi cô có điều gì không muốn cho ai biết, mà vì Cam-địa, cô vẫn bộc bạch hết hơn. Cô thường hỏi ý kiến Cam-địa về việc chọn đôi lứa của cô. Đến sau nầy cô đã thành bà Macdonald, thế mà cảm tình đối với Cam-địa vẫn thì chung như nhất. Mỗi lần Cam-địa tới thăm, cô đối đãi một cách rất cung kính.

Từ khi Miss Dick lấy chồng, Cam Địa phải cần người thư ký thế chân, thì có một cô cũng ở phái thánh mà tới. Cô nầy là Miss Schlesin, do bạn đồng (M. Kallenbach) dẫn tới. Nghĩ một người như cô nầy, hiện trường một trường nữ học ở Transvaal, chẳng phải vừa gì, thế mà bỏ quách để giúp thánh.

Cô ta khi ấy 27 tuổi, cô của Cam-địa cho bởi giờ đánh máy và viết tắt, đã học thêm lối tính nghiệm của thánh thì thích hợp. Trong nào cô tuyệt không có chút phân biệt giai cấp qui tiện hay chủng tộc và màu da là gì. Tánh cách của cô nóng nảy dị kỳ. Cô không kính nể ai cả; dẫu kẻ tuổi tác hơn cô cũng mặc kệ, hễ người nào trái ý cô là cô mắng tưới vào mặt. Cử chỉ thô vụng ấy, vì nộ khí một phần, mà vì tánh trẻ trái và không cơ mưu lại một phần. Nhưng ở cùng Cam-địa ít lâu, tự nhiên cô trở lên đằm bình-tĩnh.

Cam-địa có kể chuyện cô thế nầy(1):

« Tánh đại công vô tư (désintéressement) của cô ta không ai bì nổi. Ở với tôi đã lâu, thế mà không khi nào cô chịu ăn lương quá 6 livres mỗi tháng; tôi cho cô ta trên 10 livres, nhưng cô từ, nhất định không lấy. Có lần tôi ép bảo cô phải lĩnh lương khá lớn, thì cô cự lại tôi: « Tôi không phải tới đây cốt chi « rút tiền lương của ông đâu; chính « vì tôi muốn giúp việc cho ông, và « tôi phục tư tưởng ông kia mà ». Tánh đằng cảm của cô lại càng cân ngang với tánh đại công vô tư ấy. Thật tôi quá may mắn gặp được một người đàn bà ít có; tánh tình trong bóng cẩn cô, không khác nào thấy tinh một thứ; lại chỗ đằng cảm, có lẽ làm cho kẻ chiến sĩ « cũng thọn thường. Tôi thật không giây phút nào quên cô ta được. Cô làm việc luôn ngày đêm không biết mệt. Có lần đi phiêu lưu trong lúc đêm tối mà mịt, thế mà không cần ai dìu dắt. Trong lúc tôi cổ động chủ nghĩa tiêu cực đề kháng, gần hết bọn thả xuống đều bị tù, thì mình cô ta chỉ huy phong trào ấy. Một mình cô mà phải chăm một đống sổ sách, thơ từ các nơi gởi về, lại trông nom cả tờ tuần báo « Ấn độ công luận » nữa. Vậy mà chẳng tỏ mặt nhọc ».

Kể chuyện hai cô thư ký trên nầy, chúng ta biết tánh cách ấy, chị em ta được mấy người?

Cẩng-chi *thuật*

(1) Theo quyển « Cam-Địa tự truyện » (Vie de Gandhi écrite par lui-même).

Khó Chuyện

Cuộc Đấu xảo Quốc-tế Paris mở cửa hôm 25 Mai đến 25 Juin thì chẵn một tháng.

Trong 18 ngày đầu của tháng ấy, số khách vào xem trường Đấu xảo có 101 543 334 người, và tính chung một tháng thì có tới 2 triệu 370 ngàn người.

Con số tiền thâu vào của!

Tính đến hồi 20 Juin, số thâu vô được 7 triệu 600 ngàn quan, và trong số nầy có 2 triệu 400 ngàn quan là tiền bán giấy thưởng trực (carte permanente) giá mỗi cái là 120 quan.

Hãy giờ nếu tính thêm số tiền bán giấy ở các chỗ khác nữa thì chừng tới 10 triệu quan! (Công-luận)

Hồm 10 Juillet, đoàn du-lịch người tỉnh-viên Nhật ở trường Cao-đẳng Thương mãi Tokyo có đến Hanoi để thăm cảnh về Đông-dương.

Đoàn nầy tính thăm Đông-dương rồi qua Xiêm-la, Mã lai (thuộc Anh) và Trung-quốc.

Tụi Xiêm mặt tợ, lại tiếp đoàn du lịch Nhật! Tỏ ra mấy nước láng giềng mến cảnh đẹp đã của nước nầy cũng hàng lắm!

Thái thà vật của phần đông mấy bác lăng, không ai lạ gì: bảy đám quý tiền, tên dân nên không ăn là thôi; ai có mời ăn ngon, không cho ăn bác cược, cũng thôi... Hạng dân khổ khổ bị xẹp dưới cái oai gì quê của các bác, đáng chán đường nào!

Theo *Trung-Bắc*, ngày 10 7-37, lý trưởng Đinh-công-Kiên ở làng Tựu-Mộng, tỉnh Sơn tây (Bắc-kỳ), ai có đời tại chỗ họ trong làng làm thịt chó, xúm nhau đánh chán, quên mời bác ta, thế mà bác lót tỏ chạy lên huyện bắc rằng nhà ấy quản tự... Phải nhà vả, rồ ra bác tỷ « lộn gan lên đầu » vì miếng thịt chó!

Báo « *Annamgarde* » trong Nam, ngày 14 Juillet có ra số đặc biệt nói về mấy vụ đình công vì bất bình gần đây. Nhà chuyên trách được tin, liền chiếu ấy cho người tới tịch thâu hết 2 000 số báo ấy.

Khoan đã! xem cho hết chuyện rồi sẽ cười, không muộn: Ai có đời một bà già đã 63 tuổi đầu mà còn cần có đôi chồng, để cho người ta gạt!

Theo Công-Luận ra ngày 16-7-37, năm 1934, bà Anastasie, 63 tuổi ở Toulouse, nhờ bà Rameau tìm giúm cho một cụ chồng có tuổi ấy để mà... « nếm thử mùi đời » vì thuở nhỏ tốn lớn bà chưa hân hạnh được thờ chồng quí ấy.

Rồi đây bà ta dụng cái chị mai mối tinh ranh kia, chỉ chịu miệng, rồi nói là có ông Alfred Fabre, một điền chủ ở Narbonne. Được « gần » ông ấy, phải cho xài lớn mới xứng. Thế rồi trông trải 1 năm, mụ Rameau rất siêu bà già quí gỗ mà tiêu thả cửa, tính ngót 30 ngàn quan, nhưng không thấy tăm hơi một mối sự chồng nào! Xoang lấy mớp, bà Anastasie đưa đơn kiện Rameau.

Ra tòa ở Toulouse hồm 23 juin, mụ mối đong ấy bị 1 năm tù và phải bồi thường cho nguyên các 30 ngàn quan.

Thật trái đời mà bà già còn tiếc đồng! Chị mối đong nầy nỡ thua gì mấy anh mối đong ở ta!

VIỆC TRONG NƯỚC

THỪA - THIÊN

Lương tăng sao chưa được lãnh?

Năm ngoái, các viên-chức ở công nhựt ở các công-sở Bảo-hộ và Nam-triều, được tăng lương kể từ ngày 15 Décembre 1936, do một nghị-định của quan Toàn-quyền: người bằng dưới 15$, được tăng 20%, trên 15$ thì 15%; đồng thời các Giáo-sư cũng tiếp được nghị-định của quan Khâm-sứ cho hưởng cái ơn ấy kể từ 11 Février 1937.

Vậy mà các Giáo-sư tỉnh Thừa-thiên đang còn ăn thon trong ấy. Họ đã khiếu lên đến hết thảm quan Bảo-hộ, thì nghe bảo: « Lương thì tăng mà ngân-sách thì khiếm, hãy chờ đợi! » Lâu-lắc! — Đợi đã mấy tháng nay, mong quan trên xét đến tình cảnh và sớm tiếp cho họ mà phát số lương mới ấy cho.

Q. T.

NGHỆ - AN

Sao chưa thấy xét?

Dân làng Phú-thọ, huyện Yên-thành, có đến hiệu kỳ-trưởng thôn ấy là Dương-quang-Ca nhiều khoản nhũng lạm, cho mượn chiếm xã-thương, tiền mãi công-điền, nào chi tiêu thâm lạm, phá tan thuế lệ....

Đợi kêu lại huyện hơn 4 tháng nay mà chưa được cơ quan xét nhỉ. Dân rất lấy làm trông.

H. K.

Chính đốn hương tục

Làng Phú-thọ (Yên-thành) và năm nay hỷ bảo đã nên đổi hương tục:

Trước kia trong một năm gồm có: khánh-hạ, quân-tế, tỉ-nhã, hỷ yến, đại-điền, thượng-điền, hoàn-thành-đồng, tiểu-điền v. v., rồi hao tốn đến 5, 6 trăm quan; nay đổi lại 2 lễ đồng xôi thịt tốn 24 quan và 2 lễ hằng trừ rượu tốn 12 quan, mới có 3 năm đã trốt được hơn 3 ngàn nhà thôi. Dường có trước thì thật hợp, bền thêu, nay đến tro đọa cấy, cấp cao và rộng. Trước kia có học chơi quanh năm, nay lập hương khoán nghiêm cấm. Đó là công việc cần cang vài năm, nay, có thấy giác sự chung kỷ hào hợp như chính đốn.

Thế mà từ tháng chạp năm người lại tháng 3 năm nay có lý Hay gì ở bọn, kỳ hào khuyên y không nghe. Ngày 28-3 làng đưa hầu quan, nhưng chưa thấy xét, thì ngày mồng 1-4 nay, y bèo hội tại con bọn và một ít người bị mất tiền xôi thịt để đòi lại cựu tục (!!) bọc bài, có ý hãy tiếp hương nước trên.

Muốn tốt khó, chớ muốn lìm hư khó gì các bác nên hồi tâm lại.

E. O. tạt cáo

QUẢNG - NAM

Chết dâm vì say

Hồm 12-7-37, tên An ở làng Khánh thọ, tổng Chiên đàn, phủ Tam kỳ, đi đời tiền thiếu dưới miền hiển; khi về có hơi say, đến đò Vân trai, bị áp thăng chai (đi bằng thăng chở không phải đò) cả người chèo và An đều rơi nước chết, sau may vớt người chèo cứu lại, còn An chết không cứu được. Cũng vì rượu!

Nghe chuyện

Việc đã đến quan, sao còn làm ngang?

Hai tên Phạm-Lưu và Phạm-Châu ở làng Thâu hỷ, tổng Định an, phủ Điện bàn, có một cái ruộng tại Cầu nhạn làng ấy, số D. 478, 479, 480, kề cận với ruộng tên Hà-Phiên. Tên Phiên mấy lần cố tìm

(Xem tiếp trang 4 cột 3)

Sổ quê Trung-kỳ xuất cảng ra ngoại quốc

Quế là một sản vật nuôi sống được vô số người ở Trung kỳ, hằng năm nhờ tiền thu ra ngoại quốc bao nhiêu, các nhà buôn cũng nên biết. Theo bản thống kê dưới nầy, số tiền ngoại quốc đổ ra, nhứt là ở mấy tỉnh Quảng nam, Quảng ngãi, thu được không phải ít, tuy rằng quyền lợi ấy bị bọn khách trú trung gian đã lượm hết mấy phần.

Quế vỏ dày — Tính theo số tấn

Những nước tiêu thụ	1933	1934	1935	1936
Pháp	2	60		
Tàu	20	15	17	1
(Riêng Vân nam)	(4)	(5)	(11)	(1)
Hương cảng	683	731	300	467
Tỉnh chân		1		
Algérie (Phi châu)				22
Các nước khác		1	1	2
Tất cả	704	814	327	493
Quế vỏ mỏng				
Pháp	78	203	160	42
Tàu	200	273	428	138
(Riêng Vân nam)	(77)	(140)	(159)	(43)
Hương cảng	6321	6661	6361	5834
Algérie			160	90
Hoa kỳ (Mỹ)		18	263	291
Tất cả	6 599	7 356	10 357	6 550

Số thống kê trên nầy, nhứt là quế miền nguồn Quảng nam, như Trà my, Tiên phước chiếm đa số.

ƯỚC GÌ CÁI Ý KIẾN - NHÂN ĐẠO...

(Tiếp theo trang 1)

ngục đã thành một bộ phận hẳn hòi. Ấy thế mà theo những lời khuyên bảo của vua thánh tôi hiền, nào chính là ký mong cho không ai phạm » 刑期无刑, nào «chính lý để ngăn sự phạm phép» 出礼入刑 v. v., tuy đặt hình ngục ra mà có cái thâm tâm mỹ ý là trông mong cho nhân dân không ai phạm mà không đụng đến hình.

Bởi vậy nên ở dưới chế độ phong kiến và quân quyền chuyên chế, có nhiều triều đại hình ngục rất thảm khốc vô nhân đạo (như Tần thủy Hoàng), mà đời nào khoan hình nhẹ phạt thì sử sách ghi chép cho là đời thái bình, như đời Châu vua Thành-vương, Khương-vương có tiếng là chính đặt ra mà không dùng đến 刑措不用, đời Hán Văn-đế có tiếng là «nhà ngục trống không, không có tiếng ma khóc» 囹圄空虛无刑罰鬼哭之聲 đời Đường Thái-tôn có tiếng là «chim tước làm ổ nơi cây ngục Đại-lý 大理獄 ngục không có tù 無囚犯... đó đều là tả cái cảnh tượng về đời « có hình không dùng » mà người đời khen ngợi ca tụng.

Ở về đời phong kiến chuyên chế mà còn có cái khoảng đời « không cần có nhà ngục » — dẫu là khoảng đời ấy không lâu dài — huống ở đời văn minh nhân đạo và khoa học phát đạt nầy, nếu chế độ kinh tế trong xã hội mà bình quân, trình độ tấn hóa loài người càng tiến lên, thì có một ngày kia, các nhà ngục sẽ hóa ra trường học và công xưởng mà trên đời không có cái gọi là nhà đền tội cũng nên! Khổ vì cái ngày ấy còn xa, song ý kiến bỏ ngục Côn-lôn trên biết đâu không phải là bước đầu.

X. X. T.

THƠ TÍN

Công Ô. Trần-Tài ở Vạn phần, Tỉnh Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 15-5-37.

Ô. Nguyễn-hữu-Nghệ, Ninh hòa Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 28-5-38.

Ô Lê-văn-Trữ Citadelle Quảng nam Nhận được 5$ ông trả tiền báo đến 31-3-38.

Ô. Lê-chí-Hàm, Phú gia Được mandat 6$ ông trả tiền báo rồi.

Ô. Nguyễn-đăng-Tính D. & R. Lạng sơn Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 31-1-37.

Ô Trần-Phạm Proprietaire Phápheng Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 15 6 38.

Ô. Bà-văn-Ba, Quinhon Được mandat 11$54 ông trả tiền báo lại-tỷ rồi.

Ô. Lê-Vượng Irrigation Phú Diên Nhận được 3 biên nhận tiền lót rồi.

Ô. Nguyễn-Duy chez H. Châu Faifo Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 31 5 38.

Ô. Công-Lượng R. C. 18 Vientiane Được mandat 5$ ông trả tiền báo đến 31-5-38.

Ô Tô-Châu ở Mỹ hoà, Bình sơn, Quảng ngãi Được mandat 6$31 ông trả đủ tiền báo đến 15-8-37.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TON

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 200 — *Dịch-giả:* Nam-Son

— Tôi tưởng đấy là một việc đầu cơ có lợi lắm; và tôi là một tay đầu cơ.

— Không phải với cô Đăng-lát chớ? Vì như thế thì ông sẽ làm cho An-be giết Ấn-đờ-rê-a mất.

Đăng-lát nhún vai:

— An-be, nó không để ý đến việc ấy đâu.

— Ông nói sao lạ vậy, An-be đã thành vị-hôn-phu của con gái ông rồi mà?

— Tôi và ông Mọt-xép đôi khi có nói chuyện với nhau về cuộc kết-hôn ấy; nhưng bà Mọt-xép và An-be....

— Ông chắc không đến nỗi cho An-be không xứng đôi với con gái ông?

— Phải, xứng lắm chớ!

— Của hồi môn của cô Đăng-lát, nếu tin điều không sai như thế nữa, chắc là nhiều lắm?

— Không chỉ của hồi môn mà thôi. Nhưng xin hỏi bá-tước một đều.

— Đều gì?

— Tại sao bá-tước không mời gia đình ông Mọt-xép dự bữa tiệc hôm qua?

— Có lắm, nhưng bà Mọt-xép cần phải hóng mát ở Đi-ép, ông lại phải đi với bà.

Đăng-lát cười:

— Phải, bà ấy cần không khí ở Đi-ép lắm.

— Sao vậy?

— Vì là không khí bà thở lúc nhỏ.

Bá-tước giả bộ không để ý đến mà hỏi tiếp về việc kết-hôn giữa An-be và cô Đăng-lát:

— Tuy An-be không giàu bằng cô Đăng-lát, nhưng An-be lại có danh?

— Phải, nhưng tôi thích cái danh của tôi hơn.

— Vâng, danh ông bay khắp, và thêm tước nầy nọ nữa; nhưng theo cái nào thông thường của người đời, thì qui-tộc năm thế-kỷ có hơn qui-tộc hai chục năm...

— Chính vì thế nên tôi thích gả con tôi cho Ấn-đờ-rê-a hơn An-be.

— Kể về phương diện ấy thì nhà Mọt-xép có kém gì nhà Ca-van-can-ti?

— Nhà Mọt-xép!... Tôi đây còn hơn nữa, vì tôi tuy không phải mới đẻ ra là được phong tước tử liền nhưng còn cái tên.

— Sao nữa?

— Còn ông, không phải tên là Mọt-xép.

— Không phải tên là Mọt-xép?

— Không.

— Tôi không hiểu gì hết!

— Tôi, có người phong tước tử cho tôi, nên thiệt là tử tước; ông, ông tự phong tước bá cho ông, nên thiệt chẳng phải là bá-tước.

— Có lẽ nào!

— Có đâu tôi lại đi nói dối với bá-tước sao? Ông Mọt-xép là bạn, hay nói cho đúng, là người quen biết của tôi đã ba mươi năm nay; khi tôi còn làm một viên kế toán nhà buôn, ông chỉ là một người dân chài.

— Tên ông lúc bấy giờ là gì?

— Phi-nhân.

— Phi-nhân!... ông chắc vậy sao?

— Ông đem cá bán cho tôi luôn, có lẽ nào tôi lại nhớ sai được.

— Vậy thì sao ông còn gả con cho ông.

— Bởi vì Phi-nhân và Đăng-lát, hai người chúng tôi có chỗ giống nhau, là may mà được phú quí; tuy có đều người ta nói đến ông luôn mà không hề nói đến tôi...

— Đều gì?

— Không đều gì cả.

— À, tôi nhớ rồi, ở Gờ-rét tôi đã từng nghe nói đến tên Phi-nhân ấy.

— Về vụ A-li Ba-sa?

— Phải.

— Ấy là một đều hết sức bí mật, và tôi thú thiệt, nếu tôi phải tốn hết bao nhiêu tiền của mà khám phá được thì tôi cũng vui lòng.

— Cũng không khó gì lắm, nếu ông thật tình muốn khám phá.

— Thật tình! bá tước nói gì khó hiểu vậy?

— Thì chẳng ông cũng có người thông tin ở Gờ-rét chớ?

— Có.

— Ở tại Ra-ni-na?

— Thành-phố nào cũng có cả.

— Vậy thì ông cứ viết thơ cho người thông tin ở Ra-ni-na hỏi trong vụ A-li Ba-sa, công việc của một người Pháp tên Phi-nhân là gì, là gì, thì biết chừ có khó gì đó mà ông nói cho hung vậy.

Đăng-lát lọn lẽ đứng dậy:

— Hay lắm, hay lắm! Tôi sẽ viết ngay trong ngày hôm nay!

— Ông cứ viết.

— Tôi sẽ viết ngay.

— Nếu ông được tin gì...

— Thì tôi sẽ cho bá tước biết.

— Cảm ơn.

X

Tại phòng giấy quan Thẩm-phán

Ta hãy để mặc ông chủ ngân-hàng mà theo chưn bà Đăng-lát xem.

Như đã nói trước kia, bà nầy ở nhà ra đi khi mười hai giờ rưỡi.

Bà bảo cho xe đi về phía xóm Xanh-gạt-mạnh, theo đường Ma-da-mivà bảo dừng xe tại cầu Bông-nớp, xuống đi bộ qua cầu. Qua khỏi cầu, bà đáp xe hàng đi đến đường Hạt-lay.

Vừa lên xe, thì bà rút trong túi áo một tấm màng mặt đen và dày mà trùm lên trên nón, đội nón trở lên, lấy gương ra soi, bộ dáo ý lắm, vì thấy không ai nhìn biết bà được nữa.

Xe chạy đến đường Hạt-lay, dừng trước tòa án. Bà trả tiền cho người lái xe rồi đi thẳng lên thang lầu vào phòng Ba bạt-duy.

Buổi sớm tòa án có nhiều việc và rất đông người đến chầu chực. Những người đến chầu chực ở tòa án là toàn những người không tho thái gì mà nhìn ngó đâu bà con gái, nên bà Đăng-lát đi ngang qua phòng Ba-bạt-duy khỏi ai để ý, như cũng chín mười người đàn bà khác đương đứng chờ thầy kiện của họ.

Trong phòng người phòng ông Vinh-phe, người ta đứng đông đặc bà Đăng-lát vừa bước vào thì một viên cảm chạy đến đón bà và hỏi có phải là người mà quan thẩm-phán mời đến không, bà trả lời rằng phải, tức thì viên cảm giẫn bà vào phòng ông Vinh-phe, đi theo một đường riêng.

Khi ấy Vinh-phe đương ngồi viết gì đó, lưng xây ra phía cửa. Ông nghe cửa mở, viên cảm nói: « Xin mời bà vào », và cửa đóng lại nhưng vẫn ngồi yên; đến chừng nghe tiếng dày viên cảm đi đã xa xuống, ông mới đứng dậy đi khóa chặt các cửa, bỏ mấy tấm màng cửa. Khi đã chắc người ngoài phòng không ai nghe thấy gì được nữa, ông mới nhẹ gót mời bà Đăng-lát ngồi và nói:

(Còn nữa)

CUỘC TRUNG NHẬT

(Tiếp theo trang 1)

THÁI ĐỘ TƯỚNG GIỚI THẠCH

Thượng-hải, 14-7. — Tin hôm nay ra việc đánh nhau với Nhật, Tướng-giới-Thạch vẫn ở Lư-sơn và giữ thái độ yên lặng, chưa lên tiếng. Nhưng thực ra thì Tướng đã trù tính mọi cách đối phó.

Thượng-hải, 15-7. — Tướng-giới-Thạch đã ra lịnh cho một số quân đội mà mình đã tự luyện tập mấy tân nay, tiến ra lên Bình-hàn ra Bắc-hà. Binh nầy đã do viên quan Đức huấn luyện rất thành thạo và lại có đủ các thứ binh khí tối tân.

Đông-kinh, 16 7. — Có tin ở Nam-kinh báo về nói rằng Tướng-giới-Thạch đã cử tướng Thương-Chấn, tổng chỉ huy quân đội đóng ở hàn bảo đường xe lửa Bắc-Bình — Hán-khẩu, và tướng Hứa-Cố, tỉnh trưởng Sơn-đông, tổng chỉ huy quân đội đóng ở tân bảo đường xe lửa Thiên-tân — Phổ-khẩu.

TRUNG-HOA TỔNG ĐỘNG BINH

Đông-kinh, 14-7.— Có tin ở Nam-kinh báo về rằng chính phủ Nam-kinh đã ra lịnh tổng động binh ngày hôm thứ ba, sau cuộc hội-nghị một đêm của hội đồng binh sự.

Chính phủ đã phái nhiều toán viễn binh lên tu tạo quân, hạm chiến thuyền ở các đô thị trọng nước Tàu đã làm việc cả ngày lẫn đêm, hoạt động một cách cần kíp phi thường.

Nhà đương cuộc quân sự đã đốc sức giăng những công hàn máy bay chung quanh thành Nam-kinh để phòng ngự không quân Nhựt tới bắn phá.

Đồng thời chính phủ Nam-kinh đã bọ lịnh đóng cửa những kho tương thảo của nhà nước lại để dành cung cấp cho quân đội trong và chiến chiến hạm cần nhu lên các cửa biển Hoa-bắc.

Mấy hôm rày mấy đường xe lửa từ Nam lên Bắc đã ưng dụng về việc quân sự, những chuyến xe chở hàng hóa không chạy nữa, những chuyến xe chở hành khách thì khi có khi không và thường thường trễ nải, vì phải nhường đường cho những chuyến xe chở quân đội.

Hương-cảng, 15 7.— Lại có tin nói rằng Không quân Trung hoa đã tiếp được lịnh động binh nên đã có nhiều máy bay trận bay ra Hoa bắc rồi.

VÀ RÚT ĐẠI SỨ CỦA MÌNH Ở NHẬT VỀ

Thượng hải, 15-7. — Chính phủ Nam-kinh đã gọi tất cả các đại sứ, lãnh sự của mình ở Nhật về.

TRƯƠNG-HỌC-LƯƠNG XIN RA ĐÁNH NHẬT

Bắc-bình, 14-7. — Trương-học-Lương đương đường bệnh ở Phụng hòa đã đánh điện cho chính phủ Nam-kinh xin hiến mình ra trận đánh Nhật để chuộc tội bắt bớ Tướng giới-Thạch trước.

NHỰT GỬI THÊM RẤT NHIỀU VIỆN BINH VÀ MÁY BAY, TÀU TRẬN TỚI HOA BẮC

Thượng-hải, 14-7 — Tin gió chót nói rằng hiện có 10.000 quân Nhựt tập trung ở Thiên tân Ở Quan đông, mới phái xuống Hoa bắc một toán viện binh 25.000, và ở Hán-châu mới phái xuống một toán 8.000.

Mấy toán quân của Nhựt đóng ở Hồng kông đã chuẩn bị đăng hành.

Về không quân thì ở Thiên tân Nhựt có 12 chiếc máy bay, vừa rồi mới tiếp thêm được 1 chiếc nữa, tổng cộng được 30 chiếc.

Thế mà chính phủ Nhựt vẫn còn tiếp tục gửi thêm quân đội, và nhà đương cuộc Nhựt ở Hán-Bắc vẫn chiếm giữ đường xe lửa Bắc-Bình — Phụng-thiên để lên tuyệt đem thêm quân đội ở Hán-châu và Quan-đông xuống tiếp viện nữa.

Về hải quân thì trước Nhựt đã phái mấy chiếc chiến hạm tới Thương-hải, kế phái 2 chiếc khu trục hạm, và vừa rồi lại phái thêm 1 chiếc tuần dương hạm, 1 chiếc phóng hạm tới ở đó nữa.

Cuối cùng bên Tàu có đăng tin rằng có 5 chiếc ngư lôi hạm của Nhựt mới tới đậu ở cửa biển miền Hoa trung.

KIỀU DÂN NHẬT Ở BẮC BÌNH ĐÃ ĐI LÁNH NẠN

Thượng-hải, 15-7 — Kiều dân Nhựt ở Bắc-bình đã kéo nhau từ lớp đi lánh nạn, vì họ sợ xảy ra những cuộc rối loạn. Tuy chính phủ Tàu tuyên bố rằng mình cần kỳ vọng giải quyết sự xung đột và dân chúng Tàu vẫn im lặng, nhưng tân tay phú gia Tàu cũng bỏ Bắc-kinh đi Thiên tân lánh nạn.

Chính phủ Tàu biết rằng mình đương đứng trước một cuộc chiến tranh to lớn mà Nhựt đương gây ra ở Hoa bắc. Quân Nhựt lợi hại nhất là vì họ có rất nhiều xe tăng và máy bay. Một chiếc tuần dương và một chiếc phóng hạm của Nhựt mới chạy tới thêm sức cho hai chiếc khu trục hạm Nhựt ở Thượng hải.

HAI BÊN LẠI ĐÁNH NHAU KỊCH LIỆT NỮA !

Bắc bình, 14-7 — Giữa khi đại biểu của hai nước đương cùng nhau đàm phán để mưu giải quyết ôn hòa, thì vừa rồi quân đội hai bên lại tái chiến với nhau nữa. Bên quân Tàu đã chiếm đoạt một khẩu súng đại bác của quân Nhựt tại vùng Ngoại-thôn Hồng (¹), quân Nhựt giận quá, liền vây đánh một toán quân Tàu hơi 1.000 người rất kịch liệt, rồi thông thả kéo về thành Uyển bình, trong khi Trung hoa bỏ phòng tuyến của mình mà kéo lui đi chỗ khác.

Kể sớm mai hôm nay (14-7), lại cùng nhau một trận nữa, quân đội hai bên xô xông liên thanh bắn nhau long trời lở đất, sau cùng vào khoảng 2 giờ 45 hai bên xáp lại gần kịch chiến, quân Trung hoa dùng đại đao rất nổi hiệu lực để làm cho quân Nhựt phải thối lui.

Mấy toán viện binh của Nhựt đã nhiều lần toan xâm nhập thành Bắc bình, nhưng không được.

QUÂN NHỰT BÁN PHÁ THÀNH BẮC BÌNH

Londres, 14-7 — Thông tin hãng Reuter mới đánh điện cho hay rằng quân Nhựt đã đăng sáng thần chang bắn phá miền Nam thành Bắc bình một cách hết sức dữ dội từ trưa 14-7 mới đến nay vẫn chưa thôi.

MỘT ĐỘI XE TĂNG NHỰT BỊ ĐẠI BẠI

Thượng hải, 15-7 — Có 14 chiếc xe tăng của Nhựt và 25 chiếc xe hơi thành, cùng 3 chiếc xe vận lương do Thông châu kéo tới cửa ngõ sông Vinh định rồi trở lại Phong đài để qua phía Nam Uyển bình; ngay giữa đường gặp một đội quân của sư đoàn 29; 2 bên đánh nhau rất kịch liệt. Kết quả quân Nhựt đại bại chạy lui về P[illegible] Trong trận nầy chỉ quân độ 20 [illegible] mới thắng được

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 1)

tâm nhìn chiếm ruộng hai tên kia để mà ruộng của mình ra. Hai bên đã nhiều lần tranh tụng.

Qua năm Bảo đại thứ 9 (1934) nhân việc đục điền, tên Phiến bèn mua nhận một đám ruộng của Châu và Lưu, khai vào một số với của nó. Hai người nầy làm đơn kêu phá. Quan Phủ sức cho thi nguyên cựu khế ruộng của Lưu, Châu 6 sào 13 thước, hiện đọc 8 sào 13 thước, còn tên Phiến thì cựu khế 8 sào 6 thước, hiện đọc 2 sào 6 thước, cho Lưu và Châu giao lại Phiến 1 sào sào 8 y theo cựu khế, Phiến trả tiền thuế lịch năm 1919 đến nay cho 2 người kia. Việc đã [illegible] phân y mà Phiến không chịu tuân theo, cứ việc mưu chiếm luôn phần ruộng của hai tên kia. Châu vì hơn bên kêu phá, phải phát quan Hiện hồ nha địa chánh về trích giao ruộng cho Phiến vì đăng mốc lập bia chỉ, thì Phiến nhổ mất quăng đi, không chịu nghe. Quan Hiện làm giấy hầm về nha. Ngày 14 tháng 4, quan Phủ cho hết cho con Phiến giam 15 bữa rồi lại thấy Phiến được về, chẳng thấy quan xử xét gì, mà tên Phiến ngang chiếm chiếm canh ruộng của 2 tên kia lại còn hăm dọa nhiều điều. Mong quan trên minh xét.

Dân

Dĩa hát VICTOR

Phụng - Hào 1937

Milica Phùng-Há, Tư-Sạng. M.M. Năm-Châu, Tư-Út ca nhiều bản mới đặc sắc. Dĩa hát bộ Saigon TÂN-THÀNH-BAN danh tiếng nhất ở Nam-kỳ. Hướng-đạo, hát Cao-Miên, đờn-ngũ âm.

Đại-lý dĩa VICTOR, máy hát DOUGLUS và máy VICTROLA

RCA

LÊ-VĂN-TÀI

82 -- rue G. Guynemer -- 82

SAIGON

CÁC NƯỚC ĐỐI VỚI CUỘC TRUNG NHẬT

Londres, 15 7 — Người ta nói rằng sau cuộc đàm phán Anh Mỹ, hai nước ấy sẽ vận động riêng với Trung hoa và Nhật bản để hòa giải cuộc xung đột nầy.

Người ta lại nói rằng có lẽ nước Pháp cũng vận động theo cách Anh và Mỹ kia.

Duy nước Nga, thì chưa biết thái độ ra thế nào.

DƯ LUẬN CÁC BÁO NGOẠI-QUỐC

Paris, 16-7 — Báo giới Pháp có ý lo ngại về cuộc Trung, Nhật xung đột.

Báo «L'Echo de Paris» cho rằng cái cớ sở dĩ gây ra tình hình nghiêm trọng như ngày nay là vì Trung hoa với Nhật, một bên thì cậy có binh bị hùng cường, một bên thì chẳng có đủ khí khiết liệt.

Báo «L'Oeuvre» nói Pháp, Anh và Nga dự bị sẵn sàng để bảo cho cùng Nhật bản cùng Trung hoa nên kết quả cuộc điều tra tỏ ra rằng Nhật thi hành cái chánh sách chinh phục Trung hoa. Pháp, Anh và Mỹ sẽ bảo cho Nhật biết rằng các nước không hiểu đồng tình với cái thái độ của Nhật.

BÌNH - ĐỊNH

Kêu oan

Chúng tôi bọn Trần-Yên ở làng Thành-châu, tổng An-định, phủ Tuy-phước. Xin quan trên thâm cứu việc oan ức của chúng tôi:

Chúng tôi ở nhà cả ba giữa biển, không có điền thổ, chăm một nghề lưới cá mà miếng, mà lại nghèo khổ. Vì thế, Châu phẩm Ngọc-Trực và lý trưởng Nguyễn Cơ, cho con phó đồng ở thế hương quyền, lấy hết lưới ruộng khiến phần của chúng tôi, bốn năm nay mà ăn, để xin thuế chúng tôi chịu. Ức quá, chúng tôi tới phủ Tuy-phước kêu mà tại phủ, cầu Trực đi cung, ký chịu bồi. Nhưng sau không thấy bồi, chúng tôi mới đi kêu lại, mà quan Phủ làm ăn chung tôi cùng vợ hay kiện mất người 1 tháng, cho bọn cầu Trực lấy hết lưới ruộng khiến phần của chúng tôi, mà lại không có tội, như vậy thiệt là oan ức. Vậy xin quan trên xét lại, coi có quả bọn cầu Trực lấy lưới ruộng khiến phần của chúng tôi hay không? Nếu chúng tôi mà có vu oan, xin chịu đúng điều của quan trên, kẻo oan ức lắm!

Bọn Trần-Yên

PHÚ - YÊN

Thả đoạn đội lộ

Từ cầu trắt quan sức canh phòng nơi đường bắc xa (tuần trước), đến trong tháng hết lòng làm bổn phận, chăm tay nhàn canh phòng. Theo lối hương thôn thì mỗi vài trăm thước tây phải có người ngồi canh, và độ 1 giờ lại phải đi tuần khắp đường, thật là vất vả.

Thế mà đêm 6 tháng 6 ta, tức 12 giờ khuya, có đội lộ phủ Tuy an từ trong đi theo đường bắc xa ra, gặp đến người canh, bảo sao không đi tuần, lại ngồi một chỗ? rồi liền đưa roi cột bà đánh xỉ trên đầu, không chừa ai hết: ở làng Phú-điền, những người bị đánh: Tường, Thắng, Lượng, Hương-địch. Làng Phong-phú: Hiện, Quới, Thang, Thân, Điền và Hương kiểm cũng bị người roi xỉ trên đầu, khá nặng. Làng Mỹ-phú: Nhưng cũng chịu số phận ấy.

Nhân dân cảnh giác đã mấy đêm, hương lý và dân không đám bỏ phận sự, mà còn bị đánh đập vô lý như thế, rõ ức quá!

Dân cảnh

BÌNH - THUẬN

Quan hiệu việc làm đường

Con đường Phú hải - Mũi né Tôn, Tỉnh và Phủ, năm trên định làm cuộc lạc quyên, có số bạc to, khởi làm rồi đình, đình rồi làm lại, bao đắt đầu 5 năm, làm đặng chừng 7 km. Năm 1935, Tỉnh, Tòa và Phủ làm thuận ra làm lấy lạc thay cho Tường ấy.

Hiện đường ấy chưa xong. Ngày 20 6-37 quan Tỉnh, Tòa và hiểu tại phủ Hàm thuận trễ mượn 3 ngày tư lịch năm 1933 Hội làm đường ấy; các xã có lời kêu, vì mùa màng... Không rõ quan trên có hoãn lại sang năm không?

Dân

Các ngài chú ý!!

HAI MÓN THUỐC HAY

1.) Á-CHÂU CỔ-TINH-HOÀN. — Chuyên trị Đàn ông tinh thần suy hao, tinh khí bất cố, tinh Di-tinh, Mộng-tinh, Hoạt-tinh, Hư-trực, âm-hư, mồi gối, Hoa mắt, Ù-tai, Tiểu-tiện khi trong khi vàng, Đại-tiện khi táo khi nát, Hoặc những người sau khi khỏi bịnh Lậu rồi, ở tiểu còn ra như sợi chỉ, như rỉ gà, dùng thuốc nầy đều được linh nghiệm.

2.) DIỀU-KINH SƠ-CAN-HOÀN.— Thống trị Đàn bà con gái, do tư lự thái quá, hoặc tiết trời thấp nhiệt, can uất bồn vượng, can huyết khô ráo, sinh ra bình người bất điều, Khí - hư Bạch - đới, thường ra như nước vo gạo, Tiểu tiện hay vàng đỏ, vô ít giữa, Đại tiện hay táo kết và khô ít, rất là hiệu nghiệm.

2 thứ thuốc nầy mỗi lọ giá 1$00, nửa tá 5$00.

Bán tại:

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N° 137 phố Hàng-Đồng (cửa quyền)

HANOI

Bệnh Quý Thuốc Tiên

Hễ các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-La mới hay đã nhiễm rồi, hay Lậu đã Nhập-cốt, thì trong người vẫn được khỏe mạnh, chỉ khi nào thấy đêm nằng nước vào, trong người mệt nhọc thì sáng có tí mủ, hay nước đái vàng, hay có cặn trắng, như thế là nhiễm cốt, bệnh như tế vô tình đi lại với vợ, thì người vợ mắc phải thì không đau buốt gì, chỉ thấy ra khí hư, huyết bạch, sau các vì trùng ấy nó ẩn vào trong tử cung, thì hay lạnh bụng, đau bụng, đau giọng con (Métri e) đa thì vàng, hay bồng sốt vặt, hay nhức đầu v. v... vì không đau buốt, vì thế không ai ngờ là bệnh nguy hiểm lắm. Vậy các ngài nên tác bịnh đi mà đi uống đi các thứ thuốc, trong Nam, ngoài Bắc, rồi bịnh vẫn kì dai khỏi và rồi hết mọc độc. Thì có tin dùng thuốc HOÀNG-TÂM ÂP 47 Rue Ma-xi MA-RINH (Tonkin) uống thì nào cũng mau hồi vì rất hết mọc độc, người không hại, không hại sinh độc, thực như thần, cứ hễn hiểu không như mọi người nói như thần, như thánh rất lại chỉ là tên người có bịnh, vì mắc bịnh nên, nên thuốc của hãn hiệu hễ uống là khỏi, thuốc lận 1$00; Tim-La 2$00 1 lọ, khi mua gửi tính bảo giao mạn; bán tại Lê Hem-Hoàng Phanthiết, Quảng Lợi. Cây Gòn Phú-lý. Mỹ Linh 80 Avenue Paul Doumer Haiphong, các đại-lý Hoà, Saigon, vân vân

CÓ MỘT, KHÔNG HAI

Có nhiều người có tới 30 người bị bịnh PHÒNG-TÍCH, đến khi bị bịnh mà không hiểu bịnh gì, đọc [illegible] người hãy xét kỹ:

Coi mo, rượu cạn, gió bom tính đọc hoặc đi mo đi ngồi hay đi tiểu ngày, đến thì bịnh, gọi là bịnh PHÒNG-TÍCH, không phải đau dạ-dày, không phải đau bụng binh-nhiên.

Khi thì bịnh: Chậy hơi, nóc ách, tức ngực, chán ăn, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng nổ binh bịnh, khi ăn uống chẳng rất thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) khi tức bụng thở chậm, khi đau ở-gáy, khi đau lưng, đau ran trên vai, người thường ngáo ngán, bước bỗ chân hụt, bị tê nhức nhiều một vùng, đó bụng lắm. Chỉ một cái bịnh!

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

Vậy đã chịu hoặc khiết ngay, không bỏ công phí gì, đến bỏ có thai cũng uống được.

Mỗi tiêu một bịnh uống giá: 0p.50

Mỗi tiêu hai bịnh uống giá: 0p.50

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ấn-tử Kim-tiền 1936

178 bis, Lachtray -- HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vinh-Tường, cửa phố Gia-Long;

TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số Quảng-Đức;

NHATRANG: Kim-Anh, Libraire;

PHANTHIẾT: Lê Nam Hưng, Commerçant;

QUINHON: Bảo-Lộc, Annam Khách-sạn;

QUANGNGÃI: Chí-Hoàng ở Đồng-Yên;

SOCTRANG: Hồ-văn-Bình, Maire à Cantho;

VINH: Hà-thị-Lan Maison Sinh-Hoạt;

VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Jaffarin

THAKHEK: Bảo-Tiến Maison Nhựt-Nhựt-Tân;

LUANGPHRABANG: Trần-văn-Chí, Entrepreneur

Các tỉnh khắp Trung Nam Bắc có đại-lý.

MỘT VIỆC ĐÁNG MỪNG

Hòa-bình le 2 Juillet 1937

Monsieur TRẦN-ĐẮC-SỬ — HANOI

Thưa Ngài, chúng tôi gặp được thuốc bổ A-phiến của Ngài trong chân tôi nhiều người bỏ được, có người hút nặng 2, 30 năm cũng bỏ được, khi bỏ người rất mạnh khỏe đi làm như thường, ăn ếp không bất nào chúng tôi tả xiết, nay nhờ ngài gởi cho vài chục ve hạng ba 2$00. để tôi cho những người làm việc dưới tôi bỏ hút, vì hiện nay hút thuốc phiện nhiều sự khó khăn lắm.

BẠCH-VĂN-HOÀNG Tri châu HÒA-BÌNH *kính thư*

Thuốc nầy dưới quyền kiểm soát tòa thí nghiệm Đông-dương và duyệt tòa án số 47 không ai được làm giả, thuốc có 5 hạng, nặng nhẹ khác nhau VĂN MINH GIỚI YÊN HOÀN, hạng nhất 5$00, hạng nhì 3$00 hạng ba 2$00, hạng tư 0$50 mỗi ve, muốn thêm sức khỏe khi bỏ hút dùng thêm thuốc sâm nhung sang bổ hoàn 2$00 một ve, uống 2 tuần lễ nó lọc hết máu cũ sinh mạch mới, da thịt hồng hào không ai biết mình hút thuốc phiện, để bì Pharmacie Tam-Tỉnh, M. TRẦN-ĐẮC-SỬ phố số điện 73 HANOI.

Có bán ở các đại-lý M. Vân Tân phố Doumer 37 Haiphòng. Lê hoàn Hưng à Phanthiết, Rmo. Võ thị Trung à Xuyên, M. Trần Cảnh à Quảng-ngãi (annam), M. Lê văn Nhuận rue Thi nghề 27 à Ninhjinh, M. Ngô văn Thọ à Cầmđn, M. Vinh hiệp Phát à Longxuyên (cochinchine), M Nguyễn văn Đăng à Pakse. M. Bùi Tấn Thakhek, Phạm thị Lộc à Vientiane (Laos). M. Hoàng Trự 13 cohier, Nguyễn văn Quý 67 rue prairie à Phnompenh, cần mỗi tỉnh một nhà đại-lý.

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT-SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thận-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, có các chứng sài, lỗ, ghẻ — Giá suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cả dùng chống đỡ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỔ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHỦ

CHUYÊN-TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khí hư phát: đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức ngồi ngồi liên miên, chiêm bao mộng-mị vân vân... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« .... Thuốc nầy lấy toàn tinh-chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỔ TINH BỔ THẬN:

« .... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM mật ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

Trong mùa viêm nhiệt, muốn tránh khỏi các chứng bịnh vặt, nên có sẵn trong mình một ve dầu Đại-Quang.

DẦU ĐẠI - QUANG

Mùi thơm dịu, không nóng gắt, rất tiện, công hiệu rất mau.

Dầu Đại-Quang hay khử phong, giải cảm, trừ tà uế, tránh khỏi các chứng bịnh thiên thời, gặp khi nhức đầu, đau bụng, ngạt mũi, chóng mặt, cảm mạo sương gió, trúng phong, trúng thử, sốt, rét, bởi say rượu, say sóng, xoa dầu nầy liền kiến hiệu ngay, có sẵn ve dầu Đại-Quang trong mình thì khỏi lo tật bịnh chi hết.

Ve lớn giá bán 0$20 — Ve nhỏ giá 0$10. Khắp các nơi trong cõi Đông-Pháp đều có đại-lý.

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

Tổng-cục tại CHOLON, — Phân cục tại HANOI, 29, Phố Hàng-Ngang

Tiểu thuyết «Sư Đầu Quái Hiệp» đã ra số 6 dễ biếu không. xin Quí-Khách nhớ đón xem

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG